

sau khi phát mại vẫn không đủ để trả nợ thì chủ đầu tư phải lập hồ sơ (có ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc của Bộ chủ quản) gửi tổ chức cho vay để tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Quỹ hỗ trợ phát triển chỉ đạo các tổ chức cho vay quy định cụ thể thời hạn cho vay đối với từng khoản nợ vay của từng đối tượng cụ thể và hướng dẫn cụ thể việc chuyển đổi chủ tàu.

2. Các tổ chức cho vay tổng hợp, thẩm tra và đề xuất biện pháp xử lý các khoản nợ không có khả năng thu hồi báo cáo Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Thủy sản tăng cường công tác khuyến ngư, đào tạo tay nghề cho ngư dân trong lĩnh vực khai thác, nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn địa phương xây dựng mô hình gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm theo hợp đồng; hướng dẫn cho ngư dân về ngư trường và nguồn lợi, đảm bảo sản xuất có hiệu quả.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ các tổ chức cho vay và các cơ quan liên quan trong việc xử lý nợ: chỉ đạo việc phân loại các đối tượng vay vốn để có biện pháp xử lý cho phù hợp, bảo đảm công bằng, hợp lý; tăng cường tuyên truyền giáo dục ngư dân nâng cao ý thức nghĩa vụ của mình với các cam kết trong hợp đồng vay vốn; kiên quyết xử lý theo pháp luật đối với các trường hợp cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ Nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 5. Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thủy sản; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Tổng giám đốc Quỹ hỗ trợ phát triển và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh,

thành phố trực thuộc Trung ương ven biển chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

Y TẾ - QUỐC PHÒNG

THÔNG TƯ liên tịch số 05/2003/TTLT-BYT-BQP ngày 29/4/2003
hướng dẫn về công tác kết hợp quân, dân y trong phòng chống sốt rét.

Thực hiện Chỉ thị số 109/CT ngày 19/4/1988 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về công tác y tế quân đội;

Để phát huy tốt sức mạnh của y tế nhân dân và y tế quân đội cho việc chăm sóc sức khỏe nhân dân và cán bộ chiến sĩ quân đội trong công tác phòng chống sốt rét, liên Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng "Hướng dẫn về kết hợp quân, dân y trong phòng chống sốt rét" như sau:

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Phạm vi hướng dẫn:

Thông tư liên tịch này hướng dẫn về kết hợp trong công tác phòng chống sốt rét của các đơn vị quân y và dân y trong phạm vi cả nước.

Việc kết hợp quân, dân y phòng chống các bệnh dịch khác và thu nhận người bị thương, bị bệnh vẫn được thực hiện theo Thông tư liên Bộ Y tế - Quốc phòng số 09/TT-LB ngày 21 tháng 7 năm 1992.

2. Trong Thông tư liên tịch này một số từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Quân y: Y tế quân đội.
- Dân y: Y tế nhà nước không bao gồm y tế quân đội.
- Y tế cơ sở: Y tế xã, bản, quân y trung đoàn hoặc tương đương.
- Vật tư y tế: Bao gồm thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế... dùng cho việc chẩn đoán và điều trị người bị sốt rét, phòng chống dịch và nguy cơ dịch sốt rét.

II. CỨNG CỐ VỀ TỔ CHỨC

1. Ở tuyến Trung ương:

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa Vụ Y tế dự phòng, các vụ liên quan (Bộ Y tế), Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét (Viện Sốt rét ký sinh trùng - côn trùng Trung ương, Viện Sốt rét ký sinh trùng - côn trùng Quy Nhơn, Phân viện Sốt rét ký sinh trùng - côn trùng thành phố Hồ Chí Minh) với Cục Quân y và hệ thống dự phòng quân đội trong công tác chỉ đạo và sử dụng các lực lượng dân y và quân y thực hiện các mục tiêu của Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét.

Thành lập Ban quân dân y Trung ương gồm các thành phần: Bộ Y tế, Cục Quân y, Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét. Định kỳ 6 tháng họp một

lần để kiểm điểm công việc và ấn định kế hoạch 6 tháng tiếp theo. Họp bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất.

2. Ở tuyến tỉnh:

Tại những tỉnh có sốt rét lưu hành, thành lập Ban quân dân y tỉnh, gồm các ủy viên sau:

- + Giám đốc Trung tâm Phòng chống sốt rét tỉnh hoặc Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh).
- + Chủ nhiệm Quân y Bộ chỉ huy biên phòng tỉnh.
- + Đội trưởng Đội vệ sinh phòng dịch quân khu, quân đoàn (nếu có đóng quân tại tỉnh).

3. Ở tuyến huyện, xã:

a) Tất cả các huyện thuộc vùng sốt rét lưu hành, biên giới, vùng sâu, vùng xa nhất thiết phải thành lập Ban quân dân y huyện gồm các thành phần: Trung tâm Y tế dự phòng huyện, Chủ nhiệm Quân y của các đơn vị quân đội và quân y đồn biên phòng đóng quân trong địa bàn.

b) Riêng tuyến xã thuộc những vùng trên nếu thấy cần thiết cũng có thể thành lập Ban quân dân y xã với các thành phần quân và dân y tương tự.

III. TRIỂN KHAI CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG SỐT RÉT

Tại những vùng sốt rét lưu hành áp dụng thống nhất các biện pháp phòng chống sốt rét cho bộ đội và nhân dân như sau:

1. Công tác phòng chống vectơ:

- Nằm màn.
- Tẩm màn bằng hóa chất xua diệt muỗi. Phun tồn lưu hóa chất trên vách nhà ở, lán trại.

- Trung tâm phòng chống sốt rét tỉnh hoặc Trung tâm Y tế dự phòng, Đội Y tế dự phòng huyện chịu trách nhiệm chính về chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật như: hóa chất sử dụng, liều lượng chỉ định phun, tẩm theo quy định của Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét.

Tùy theo tình hình sốt rét ở mỗi khu vực mà có các chỉ định: phun tồn lưu, tẩm màn hoặc cả hai và vào các thời gian phù hợp.

Nên tổ chức phun, tẩm màn cho các đơn vị bộ đội và nhân dân địa phương cùng một thời gian, một loại hóa chất để dễ theo dõi, chỉ đạo.

Khi tổ chức các chiến dịch phun, tẩm màn, điều trị cho bộ đội và nhân dân phải có sự phối hợp quân dân y thông qua Ban quân dân y tỉnh, huyện, xã.

2. Công tác giám sát dịch tễ, phát hiện và quản lý ca bệnh sốt rét:

Giám sát dịch tễ sốt rét, giám sát nguồn bệnh, phát hiện và quản lý ca bệnh sốt rét là nhiệm vụ của các cơ sở y tế quân y và dân y, nhưng trong quá trình thực hiện phải có sự phối hợp chi viện lẫn nhau. Đặc biệt Quân y Bộ đội biên phòng và quân y các đơn vị ở vùng sâu, vùng xa cần giúp dân y giám sát, quản lý ca bệnh sốt rét trên địa bàn và trên các đối tượng giao lưu qua biên giới. Cần phát triển các điểm kính hiển vi ở các đồn biên phòng (dân y địa phương hỗ trợ) và ở các xã vùng sâu, vùng xa. Các điểm kính hiển vi của hệ thống dân y có thể xét nghiệm hoặc hỗ trợ vật tư xét nghiệm cho y tế quân đội và ngược lại. Các phương pháp xét nghiệm, chẩn đoán phải được thống nhất giữa các cơ sở y tế dân y và quân y theo quy định của Bộ Y tế.

3. Công tác điều trị sốt rét:

Việc khám và điều trị bệnh sốt rét thông thường được thực hiện theo tuyến của quân y hoặc dân y và theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Riêng những trường hợp sốt rét nặng, sốt rét ác tính thì cơ sở y tế gần nhất (bất kể là quân y hay dân y) phải có trách nhiệm cấp cứu điều trị. Trường hợp cần chuyển lên tuyến trên phải tuân theo các chỉ định và chống chỉ định tại hướng dẫn chẩn đoán và điều trị sốt rét của Bộ Y tế.

Tại các vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa mà y tế địa phương còn yếu hoặc do cơ quan y tế địa phương yêu cầu chi viện thì quân y đơn vị đóng quân trên địa bàn phải có trách nhiệm tham gia khám bệnh và điều trị như một cơ sở y tế khu vực. Trong trường hợp này, vật tư và kinh phí khám chữa bệnh cho dân do y tế địa phương đảm bảo.

Nơi có nhu cầu và có điều kiện có thể thành lập trạm y tế hỗn hợp quân - dân y để phục vụ cho bộ đội và nhân dân.

4. Công tác phòng chống dịch sốt rét:

Phòng chống dịch sốt rét là nhiệm vụ y tế của cả quân y và dân y. Quân y và dân y phải thường xuyên quan hệ chặt chẽ, thông báo cho nhau tình hình dịch bệnh sốt rét của các cơ quan đơn vị trên địa bàn do mình quản lý.

Khi có nguy cơ đe dọa dịch sốt rét, y tế địa phương và quân y các đơn vị đóng quân trên địa bàn phải báo cáo ngay lên y tế cấp trên của cả hai bên và Ban quân dân y bằng phương tiện nhanh nhất, đồng thời tổ chức họp bàn với nhau lập kế hoạch phòng chống dịch.

Khi có dịch sốt rét xảy ra phải thực hiện nghiêm chế độ báo cáo dịch khẩn cấp và nhanh chóng thành lập Ban chỉ đạo chống dịch triển khai kế hoạch phòng chống, không để thành dịch lớn, kéo dài và lan rộng. Kết quả phòng chống dịch được báo cáo theo quy định lên y tế cấp trên, Vụ Y tế dự phòng (Bộ Y tế), Viện Sốt rét ký sinh trùng - côn trùng Trung ương, Viện Sốt rét ký sinh trùng - côn trùng Quy Nhơn, Phân viện Sốt

rét ký sinh trùng - côn trùng thành phố Hồ Chí Minh, Cục Quân y.

Tùy theo đặc điểm, quy mô của vụ dịch hoặc nhận được sự yêu cầu hỗ trợ của Ban quân dân y sở tại, Bộ Y tế, Viện Sốt rét ký sinh trùng và côn trùng Trung ương, Viện Sốt rét Ký sinh trùng và côn trùng Quy Nhơn, Phân viện Sốt rét ký sinh trùng và côn trùng thành phố Hồ Chí Minh và Cục Quân y có trách nhiệm tổ chức điều động các tổ (đội) cơ động chống dịch của dân y và quân y ở tuyến sau đến chi viện tăng cường.

Trong trường hợp các đơn vị quân y cần các phương tiện cấp cứu, điều trị, thuốc, hóa chất phun tẩm phòng chống vectơ mà phía quân y do điều kiện khách quan chưa kịp chuẩn bị thì cơ quan y tế dân y phải có trách nhiệm hỗ trợ giúp đỡ và ngược lại.

Với những Dự án trọng điểm nhà nước (xây dựng các tuyến đường, các công trình thủy điện...) nếu lực lượng tham gia thi công bao gồm cả lực lượng quân đội và dân sự thì lực lượng y tế hai bên đều phải có trách nhiệm phối hợp, thống nhất bàn kế hoạch phòng chống sốt rét, hỗ trợ nhau về phương tiện, vật tư y tế... khi có yêu cầu.

IV. VỀ ĐÀO TẠO, GIÁO DỤC TRUYỀN THÔNG PHÒNG CHỐNG SỐT RÉT

Hàng năm, đại diện y tế quân đội được mời tham dự các hội nghị tổng kết công tác, giao ban phòng chống sốt rét định kỳ do cơ quan y tế dân y và các cấp tổ chức. Ngược lại, trong điều kiện cho phép, cơ quan y tế dân y có thể được mời tham dự hội nghị của phía Quân y.

Viện, Phân viện, Trung tâm Phòng chống sốt rét tỉnh hoặc Trung tâm Y tế dự phòng, huyện có trách nhiệm hỗ trợ đào tạo, bổ túc cán bộ chuyên môn cho lực lượng y tế quân đội, Bộ đội biên

phòng. Lực lượng này sau khi xuất ngũ có thể được ưu tiên sử dụng làm cán bộ y tế cơ sở tham gia công tác phòng chống sốt rét.

Các lớp tập huấn phòng chống sốt rét do hệ thống chuyên khoa các cấp dân y tổ chức cần mời các học viên là y tế quân đội tham gia tùy theo đối tượng và hỗ trợ cung cấp cho y tế quân đội các tài liệu, vật liệu phục vụ cho công tác đào tạo nghiệp vụ cán bộ quân y phòng chống sốt rét.

Các cơ quan y tế quân và dân y có trách nhiệm xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền phòng chống sốt rét đến từng cán bộ chiến sỹ và người dân địa phương những hiểu biết về bệnh sốt rét và cách phòng chống. Các cơ sở dân y có trách nhiệm cung cấp vật liệu tuyên truyền (tranh, áp phích, tờ rơi, băng nghe nhìn...) cho các đơn vị quân y để làm công tác giáo dục tuyên truyền phòng chống sốt rét.

V. VỀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ BẢO ĐẢM VẬT TƯ - KINH PHÍ

Các đơn vị quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng, bộ đội biên phòng hàng năm xây dựng kế hoạch chi tiết các nhu cầu hoạt động chuyên môn, kỹ thuật, vật tư bảo đảm cho công tác phòng chống sốt rét gửi về Cục Quân y. Cục Quân y có nhiệm vụ tổng hợp báo cáo bằng văn bản với Bộ Y tế (Vụ Y tế dự phòng, Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét).

Từng năm Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét (Bộ Y tế) căn cứ vào dự trù vật tư, kinh phí của Cục Quân y, Phòng Quân y Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng và tính chất đặc thù của hoạt động quân sự để đảm bảo cho phù hợp. Bộ Quốc phòng có trách nhiệm bảo đảm một phần vật tư kinh phí cho công tác phòng chống sốt rét của quân đội. Khi có nhu cầu đột xuất có thể hỗ trợ thêm từ Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét.

Khi có dịch sốt rét xảy ra, dịch thuộc phạm vi

bên nào thì vật tư, kinh phí do bên đó đảm nhiệm. Quân y và dân y tùy theo khả năng của mình mà hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình chống dịch.

Trường hợp phía dân y yêu cầu quân y cử lực lượng tham gia giúp dân phòng chống dịch sốt rét. Vật tư, kinh phí để triển khai được thực hiện theo hai phương thức:

+ Với quy mô dịch nhỏ: Dân y và quân y ở cùng địa phương cùng bàn bạc phối hợp, hỗ trợ nhau giải quyết.

+ Với quy mô dịch lớn: Bộ Y tế (Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét) bảo đảm.

VI. VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Giám đốc Sở Y tế báo cáo kết quả công tác kết hợp quân dân y với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế trong các báo cáo định kỳ.

2. Chủ nhiệm quân y tỉnh báo cáo kết quả công tác kết hợp quân dân y với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh và Phòng quân y quân khu trong các báo cáo định kỳ.

3. Ban Quân dân y tỉnh báo cáo 6 tháng và hàng năm với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng (Cục Quân y) và Phòng quân y quân khu.

4. Cục Quân y có trách nhiệm chỉ đạo hệ thống quân y toàn quân triển khai thực hiện các mục tiêu của Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét theo kế hoạch được ký kết và tổng hợp toàn bộ các hoạt động phòng chống sốt rét trong quân đội báo cáo 6 tháng và cả năm với Bộ Y tế (Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét).

VII. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành

sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế các quy định và hướng dẫn trước đây trái với những hướng dẫn trong Thông tư liên tịch này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế thì các đơn vị, địa phương phản ánh về Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng để nghiên cứu giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thứ trưởng

GS. TS. NGUYỄN VĂN THƯỜNG

KT. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

Thứ trưởng

Trung tướng NGUYỄN VĂN ĐƯỢC

BỘ CÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 71/2003/QĐ-BCN ngày 06/5/2003 về việc chuyển Bệnh viện Công ty Khoáng sản I, Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam về Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Thông báo số 160/TB-VP ngày 01